TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Quốc D**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 14, thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Hoàng O**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 14, thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con giữa ông Lê Quốc D và bà Nguyễn Thị Hoàng O: Bà Nguyễn Thị Hoàng O có nghĩa vụ giao con chung tên Lê Bảo N, sinh ngày 27/11/2015 cho ông Lê Quốc D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày thành niên. Bà Nguyễn Thị Hoàng O không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Ông Lê Quốc D nhận chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Dũng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0014225 ngày 03/3/2020 của Chi cục thi hành án huyện Đ. Hoàn trả cho ông D 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đặng Thị Thanh Hương